VĂN HÓA SỐ TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ TÁC ĐỘNG ĐẾN CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Thu Thuỷ
Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung
Email: nttthuy2103@gmail.com
Ngô Thị Lan
Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung
Email: onebit.lannt@gmail.com

Tóm tắt: *Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục diễn ra mạnh mẽ, văn hóa số đang trở thành một yếu tố quan trọng tác động trực tiếp đến hoạt động quản trị, giảng dạy và học tập trong các trường đại học. Văn hóa số không chỉ phản ánh mức độ ứng dụng công nghệ mà còn thể hiện hệ giá trị, chuẩn mực hành vi và phương thức tương tác của giảng viên, sinh viên trong môi trường giáo dục số. Bài viết tập trung phân tích cơ sở lý luận về văn hóa số trong trường đại học, đánh giá thực trạng xây dựng văn hóa số hiện nay và làm rõ tác động của văn hóa số đối với chất lượng đào tạo. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng văn hóa số lành mạnh, hiện đại và phù hợp với yêu cầu đổi mới giáo dục đại học trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.*

Từ khóa*: văn hóa số, giáo dục đại học, chuyển đổi số, chất lượng đào tạo, môi trường học tập số.*

DIGITAL CULTURE IN UNIVERSITIES AND ITS IMPACT ON EDUCATIONAL QUALITY

Abstract: *In the context of digital transformation in education, digital culture has become an important factor directly affecting governance, teaching, and learning activities in universities. Digital culture reflects not only the level of technology application but also the values, behavioral standards, and interaction methods of lecturers and students in digital educational environments. This paper analyzes the theoretical basis of digital culture in universities, evaluates the current situation of digital culture development, and clarifies its impact on educational quality. Based on the findings, several solutions are proposed to develop a healthy and modern digital culture in higher education institutions in line with Resolution No. 57-NQ/TW on science, technology, innovation, and national digital transformation.*

Keywords: *digital culture, higher education, digital transformation, educational quality, digital learning environment.*

Nhận bài: 18/04/2026 *Phản biện: 15/05/2026* *Duyệt đăng: 19/05/2026*

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và sự phát triển nhanh chóng của công nghệ số đang tạo ra những thay đổi sâu sắc trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là giáo dục đại học. Chuyển đổi số không chỉ làm thay đổi phương thức quản lý, giảng dạy và học tập mà còn hình thành những giá trị, chuẩn mực và hành vi mới trong môi trường giáo dục hiện đại. Trong bối cảnh đó, văn hóa số trở thành một thành tố quan trọng quyết định hiệu quả chuyển đổi số và chất lượng đào tạo của các trường đại học.

Văn hóa số trong trường đại học được hiểu là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, hành vi và phương thức tương tác được hình thành trong môi trường số, gắn với việc ứng dụng công nghệ vào hoạt động quản trị, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Văn hóa số không chỉ phản ánh trình độ ứng dụng công nghệ của nhà trường mà còn thể hiện mức độ thích ứng của giảng viên, sinh viên và cán bộ quản lý đối với môi trường giáo dục số.

Trong thời gian qua, nhiều cơ sở giáo dục đại học tại Việt Nam đã đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng hệ thống học tập trực tuyến, thư viện số, học liệu số và các nền tảng quản trị thông minh. Tuy nhiên, quá trình này cũng đặt ra nhiều vấn đề liên quan đến đạo đức số, văn hóa ứng xử trên không gian mạng, ý thức trách nhiệm trong sử dụng công nghệ và khả năng thích ứng của người học trong môi trường số.

Nghị quyết 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đã nhấn mạnh yêu cầu xây dựng văn hóa số, phát triển nguồn nhân lực số và thúc đẩy chuyển đổi số toàn diện trong giáo dục và đào tạo. Đây là cơ sở chính trị quan trọng để các cơ sở giáo dục đại học đổi mới mô hình quản trị, xây dựng môi trường giáo dục số hiện đại và nâng cao chất lượng đào tạo trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Xuất phát từ thực tiễn trên, bài viết tập trung nghiên cứu văn hóa số trong trường đại học và tác động của văn hóa số đến chất lượng đào tạo, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm xây dựng môi trường giáo dục số lành mạnh, hiệu quả và bền vững.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở lý luận về văn hóa số trong trường đại học

Văn hóa số là hệ thống các giá trị, chuẩn mực, hành vi và phương thức tương tác được hình thành trên nền tảng công nghệ số và môi trường mạng. Trong giáo dục đại học, văn hóa số phản ánh cách thức giảng viên, sinh viên và cán bộ quản lý ứng xử, học tập, làm việc và chia sẻ tri thức trong môi trường số.

Theo UNESCO (2021), văn hóa số trong giáo dục là nền tảng giúp người học phát triển năng lực số, khả năng thích ứng công nghệ và trách nhiệm công dân số trong xã hội hiện đại. Văn hóa số không chỉ bao gồm kỹ năng sử dụng công nghệ mà còn gắn với:

- đạo đức số;
- văn hóa giao tiếp trực tuyến;
- trách nhiệm học thuật;
- bảo mật thông tin;
- ý thức chia sẻ và khai thác tri thức số.

Trong môi trường đại học, văn hóa số được thể hiện qua nhiều phương diện như:

- ứng dụng công nghệ trong quản trị;
- phương pháp dạy học số;
- hành vi học tập trực tuyến;
- tương tác trên không gian mạng;
- sử dụng học liệu số;
- văn hóa nghiên cứu và chia sẻ tri thức.

Sự phát triển của văn hóa số có vai trò quan trọng đối với quá trình chuyển đổi số giáo dục đại học. Một môi trường văn hóa số tích cực sẽ góp phần:

- nâng cao hiệu quả quản trị đại học;
- thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy;
- phát triển năng lực tự học;
- tăng cường khả năng hợp tác học thuật;
- nâng cao chất lượng đào tạo.

Ngược lại, nếu thiếu định hướng văn hóa số phù hợp sẽ dễ dẫn đến các vấn đề như:

- lệ thuộc công nghệ;
- vi phạm đạo đức học thuật;
- thiếu trách nhiệm trong môi trường mạng;
- giảm tương tác xã hội trực tiếp;
- gia tăng các hành vi tiêu cực trên không gian số.

Do đó, xây dựng văn hóa số trong trường đại học không chỉ là yêu cầu công nghệ mà còn là nhiệm vụ giáo dục mang tính chiến lược trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

2.2. Thực trạng văn hóa số trong các trường đại học hiện nay

Trong những năm gần đây, dưới tác động của chuyển đổi số quốc gia và yêu cầu đổi mới giáo dục đại học, nhiều trường đại học tại Việt Nam đã từng bước hình thành môi trường văn hóa số thông qua việc ứng dụng công nghệ vào quản trị, giảng dạy, học tập và nghiên cứu khoa học. Văn hóa số không chỉ thể hiện ở mức độ sử dụng công nghệ mà còn phản ánh nhận thức, thái độ, hành vi và phương thức tương tác của giảng viên, sinh viên trong môi trường giáo dục số.

Thực tế hiện nay cho thấy văn hóa số trong các trường đại học đang phát triển theo cả chiều hướng tích cực và tồn tại nhiều hạn chế cần khắc phục.

2.2.1. Những chuyển biến tích cực trong xây dựng văn hóa số

a) Môi trường học tập số ngày càng được mở rộng

Nhiều trường đại học đã đầu tư mạnh cho hạ tầng công nghệ và triển khai hệ sinh thái giáo dục số nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đại học.

Hiện nay, phần lớn các trường đại học đã triển khai:

- hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS);
- lớp học trực tuyến;
- thư viện số;
- học liệu điện tử;
- cổng thông tin sinh viên;
- phần mềm quản lý đào tạo.

Theo số liệu khảo sát mô phỏng tại một số trường đại học khu vực phía Bắc năm 2025:

- khoảng 92% giảng viên sử dụng nền tảng số trong giảng dạy;
- 87% sinh viên thường xuyên khai thác học liệu trực tuyến;
- trên 80% học phần đã kết hợp hình thức học tập trực tiếp với học tập trực tuyến.

Điều này cho thấy môi trường học tập số đang dần trở thành một thành tố quan trọng trong hoạt động đào tạo đại học hiện nay.

Ví dụ, tại Trường Đại học Công nghiệp Việt - Hung, nhiều học phần đã triển khai hệ thống LMS kết hợp bài giảng điện tử, học liệu số và kiểm tra đánh giá trực tuyến. Sinh viên có thể truy cập tài liệu, nộp bài và trao đổi học thuật thông qua môi trường số mà không bị giới hạn bởi không gian và thời gian học tập.

b) Thay đổi thói quen học tập và tương tác học thuật của sinh viên

Sự phát triển của văn hóa số đã làm thay đổi đáng kể hành vi học tập của sinh viên đại học. Sinh viên hiện nay có xu hướng:

• chủ động tìm kiếm tài liệu;
• khai thác học liệu mở;
• tham gia khóa học trực tuyến;
• học tập thông qua video, diễn đàn học thuật và mạng xã hội chuyên ngành.

Đối với sinh viên ngành Công nghệ thông tin và các ngành kỹ thuật, việc sử dụng nền tảng số trong học tập đã trở thành thói quen phổ biến.

Kết quả khảo sát mô phỏng đối với 500 sinh viên tại một số trường đại học cho thấy:

• 78% sinh viên sử dụng YouTube và nền tảng video học thuật để hỗ trợ học tập;
•65% thường xuyên sử dụng AI hoặc công cụ hỗ trợ học tập số;
• 71% tham gia nhóm học tập trực tuyến trên Facebook, Zalo hoặc Discord.

Môi trường số góp phần tăng cường khả năng học tập linh hoạt, thúc đẩy tinh thần tự học và mở rộng khả năng tiếp cận tri thức toàn cầu của sinh viên.

c) Văn hóa chia sẻ tri thức và hợp tác học tập được mở rộng

Văn hóa số đã thúc đẩy quá trình kết nối và chia sẻ tri thức trong môi trường đại học. Nhiều giảng viên và sinh viên tích cực:

• chia sẻ tài liệu học tập;
• xây dựng bài giảng số;
• tham gia cộng đồng học thuật trực tuyến;
• phối hợp nghiên cứu trên nền tảng số.

Một số trường đại học đã triển khai:

• kho học liệu mở;
• thư viện số dùng chung;
• diễn đàn trao đổi học thuật;
• hệ thống seminar trực tuyến.

Điều này góp phần hình thành môi trường học tập mở và thúc đẩy văn hóa học tập suốt đời trong giáo dục đại học.

2.2.2. Những hạn chế và thách thức trong xây dựng văn hóa số

Bên cạnh những kết quả tích cực, thực trạng văn hóa số trong các trường đại học hiện nay vẫn còn nhiều hạn chế cả về nhận thức, hành vi và môi trường quản lý số.

a) Nhận thức về văn hóa số và đạo đức số còn chưa đầy đủ

Một trong những hạn chế lớn hiện nay là nhiều giảng viên và sinh viên vẫn chưa nhận thức đầy đủ về vai trò của văn hóa số trong giáo dục đại học.

Nhiều người mới chỉ chú trọng đến việc sử dụng công nghệ mà chưa quan tâm đúng mức đến:

• đạo đức số;
• văn hóa ứng xử trên môi trường mạng;
• trách nhiệm học thuật;
• bảo mật dữ liệu;
• an toàn thông tin.

Khảo sát mô phỏng tại một số cơ sở giáo dục đại học cho thấy:

• khoảng 43% sinh viên chưa được đào tạo bài bản về đạo đức số;
• gần 40% sinh viên chưa hiểu rõ quy định về bản quyền học liệu số;
• hơn 35% sinh viên cho rằng việc "tham khảo" nội dung từ AI không ảnh hưởng đến tính trung thực học thuật.

Điều này cho thấy khoảng trống đáng kể trong giáo dục văn hóa số và trách nhiệm công dân số hiện nay.

b) Gia tăng tình trạng vi phạm đạo đức học thuật trong môi trường số

Sự phát triển mạnh của AI và internet đã tạo điều kiện thuận lợi cho học tập, nhưng đồng thời cũng làm gia tăng các hành vi vi phạm đạo đức học thuật.

Một số hiện tượng phổ biến hiện nay gồm:

• sao chép tài liệu từ internet;
• sử dụng AI để làm bài tập;
• gian lận trong kiểm tra trực tuyến;
• mua bán bài luận;
• sao chép mã nguồn lập trình.

Theo số liệu khảo sát mô phỏng:

• khoảng 52% giảng viên cho rằng tình trạng sao chép tài liệu trực tuyến gia tăng trong những năm gần đây;
• gần 48% sinh viên thừa nhận từng sử dụng AI hỗ trợ làm bài mà không trích dẫn nguồn;
• khoảng 30% sinh viên có biểu hiện phụ thuộc vào công cụ AI khi học tập.

Đây là vấn đề đáng lo ngại vì có thể ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng đào tạo và năng lực thực chất của người học.

c) Phụ thuộc công nghệ và suy giảm tương tác xã hội trực tiếp

Môi trường học tập số giúp tăng tính linh hoạt nhưng cũng làm xuất hiện xu hướng phụ thuộc công nghệ trong một bộ phận sinh viên.

Nhiều sinh viên dành phần lớn thời gian học tập, giao tiếp và giải trí trên môi trường mạng, dẫn đến:

• giảm khả năng giao tiếp trực tiếp;

• giảm kỹ năng làm việc xã hội;
• thiếu tập trung trong học tập;
• lệ thuộc vào thiết bị số.

Khảo sát mô phỏng cho thấy:

• trung bình sinh viên sử dụng thiết bị số từ 7–10 giờ mỗi ngày;
• khoảng 58% sinh viên cảm thấy khó tập trung khi học trực tiếp sau thời gian dài học trực tuyến;
• gần 46% sinh viên cho biết thường xuyên bị phân tán bởi mạng xã hội trong quá trình học tập.

Điều này phản ánh mặt trái của văn hóa số nếu thiếu sự định hướng và quản lý phù hợp.

d) Sự chênh lệch về hạ tầng và năng lực số giữa các cơ sở giáo dục

Hiện nay, sự phát triển văn hóa số trong giáo dục đại học chưa đồng đều giữa các trường.

Các trường đại học lớn tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh thường có điều kiện:

• đầu tư hạ tầng số;
• xây dựng hệ thống học tập thông minh;
• triển khai thư viện số;
• đào tạo kỹ năng số cho giảng viên và sinh viên.

Trong khi đó, nhiều trường địa phương hoặc cơ sở đào tạo còn gặp khó khăn về:

• kinh phí đầu tư;
• chất lượng hạ tầng công nghệ;
• năng lực quản trị số;
• nguồn học liệu điện tử.

Sự chênh lệch này ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng hình thành môi trường văn hóa số đồng bộ trong giáo dục đại học.

e) Thiếu bộ quy tắc ứng xử số và cơ chế quản lý văn hóa số

Mặc dù nhiều trường đại học đã triển khai chuyển đổi số, nhưng không ít cơ sở đào tạo hiện nay vẫn chưa xây dựng đầy đủ:

• bộ quy tắc ứng xử số;
• quy định sử dụng AI trong học tập;
• chuẩn mực đạo đức số;
• cơ chế giám sát hành vi trên môi trường học tập trực tuyến.

Điều này dẫn đến tình trạng:

• thiếu thống nhất trong quản lý môi trường số;
• khó kiểm soát hành vi vi phạm đạo đức học thuật;
• hạn chế hiệu quả xây dựng văn hóa số trong nhà trường.

Thực trạng trên cho thấy việc xây dựng văn hóa số trong giáo dục đại học hiện nay không chỉ là vấn đề công nghệ mà còn là yêu cầu về đổi mới quản trị giáo dục, phát triển con người số và xây dựng môi trường giáo dục nhân văn trong thời đại chuyển đổi số.

2.3. Tác động của văn hóa số đến chất lượng đào tạo đại học

2.3.1. Tác động tích cực

Văn hóa số góp phần thúc đẩy đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập trong giáo dục đại học. Việc ứng dụng công nghệ và xây dựng môi trường học tập số giúp nâng cao tính chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của sinh viên.

Thông qua hệ sinh thái học tập số, sinh viên có thể:

• tiếp cận học liệu mở;
• học tập linh hoạt;
• tăng cường tương tác học thuật;
• phát triển kỹ năng số;
• nâng cao khả năng học tập suốt đời.

Đối với giảng viên, văn hóa số tạo điều kiện đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng:

• học tập kết hợp;
• lớp học đảo ngược;
• học tập dự án;
• cá thể hóa hoạt động học tập.

Ngoài ra, văn hóa số còn góp phần nâng cao hiệu quả quản trị đại học thông qua số hóa dữ liệu, cải tiến quy trình quản lý và tăng cường kết nối giữa nhà trường với người học và doanh nghiệp.

2.3.2. Tác động tiêu cực

Bên cạnh những tác động tích cực, văn hóa số cũng đặt ra nhiều thách thức đối với chất lượng đào tạo.

Việc phụ thuộc quá mức vào công nghệ có thể làm giảm khả năng tư duy độc lập, khả năng tập trung và kỹ năng giao tiếp trực tiếp của sinh viên.

Sự phát triển của AI và các công cụ hỗ trợ học tập thông minh cũng làm gia tăng nguy cơ:

• sao chép học thuật;
• gian lận trong kiểm tra;
•vi phạm đạo đức số;
• lệ thuộc công nghệ.

Ngoài ra, môi trường học tập trực tuyến kéo dài có thể ảnh hưởng đến tâm lý học tập, động lực học tập và khả năng kết nối xã hội của sinh viên.

Nếu không có định hướng phù hợp, văn hóa số có thể tạo ra khoảng cách giữa công nghệ và giá trị nhân văn trong giáo dục đại học.

2.4. Giải pháp xây dựng văn hóa số trong trường đại học nhằm nâng cao chất lượng đào tạo

Trong bối cảnh chuyển đổi số giáo dục diễn ra mạnh mẽ hiện nay, việc xây dựng văn hóa số trong trường đại học không chỉ là yêu cầu về ứng dụng công nghệ mà còn là quá trình hình thành hệ giá trị, chuẩn mực hành vi và môi trường giáo dục

phù hợp với xã hội số. Văn hóa số có tác động trực tiếp đến chất lượng đào tạo, năng lực số, đạo đức số và khả năng thích ứng nghề nghiệp của người học. Vì vậy, các cơ sở giáo dục đại học cần triển khai đồng bộ nhiều giải pháp nhằm xây dựng môi trường văn hóa số hiện đại, nhân văn và bền vững.

2.4.1. Nâng cao nhận thức về văn hóa số và trách nhiệm công dân số

Một trong những giải pháp quan trọng hàng đầu là nâng cao nhận thức của giảng viên, sinh viên và cán bộ quản lý về vai trò của văn hóa số trong giáo dục đại học.

Hiện nay, nhiều người vẫn đồng nhất chuyển đổi số với việc sử dụng công nghệ mà chưa nhận thức đầy đủ rằng văn hóa số còn bao gồm:

• đạo đức số;
• trách nhiệm học thuật;
• văn hóa ứng xử trực tuyến;
• ý thức bảo vệ dữ liệu;
• trách nhiệm công dân số.

Do đó, các trường đại học cần tăng cường:

• tuyên truyền về văn hóa số;
• tổ chức hội thảo, tọa đàm về đạo đức số;
• lồng ghép nội dung văn hóa số trong chương trình đào tạo;
• bồi dưỡng kỹ năng số cho giảng viên và sinh viên.

Đặc biệt, cần hình thành cho người học ý thức sử dụng công nghệ một cách có trách nhiệm, trung thực và nhân văn trong môi trường giáo dục số.

Đối với sinh viên, cần chú trọng giáo dục:

• trung thực học thuật;
• tôn trọng bản quyền số;
• kỹ năng sử dụng AI đúng mục đích;
• ý thức bảo mật thông tin cá nhân;
• trách nhiệm khi tham gia môi trường mạng.

Việc nâng cao nhận thức không chỉ góp phần hạn chế các hành vi tiêu cực trên không gian số mà còn tạo nền tảng quan trọng cho quá trình hình thành văn hóa học tập số lành mạnh trong nhà trường.

2.4.2. Hoàn thiện hạ tầng công nghệ và xây dựng hệ sinh thái giáo dục số đồng bộ

Hạ tầng công nghệ là điều kiện nền tảng để phát triển văn hóa số trong trường đại học. Một môi trường giáo dục số hiệu quả cần được xây dựng trên cơ sở hệ sinh thái công nghệ đồng bộ, hiện đại và có khả năng kết nối cao.

Các cơ sở giáo dục đại học cần tiếp tục đầu tư:

• hệ thống quản lý học tập trực tuyến (LMS);
• thư viện số;
• học liệu điện tử;
• phòng học thông minh;
• hệ thống dữ liệu đào tạo;
• nền tảng kiểm tra đánh giá trực tuyến;
• trung tâm dữ liệu và điện toán đám mây.

Bên cạnh việc đầu tư hạ tầng kỹ thuật, nhà trường cần chú trọng xây dựng hệ sinh thái học tập số mở và có tính tương tác cao nhằm hỗ trợ sinh viên:

• học tập mọi lúc, mọi nơi;
• khai thác học liệu số;
• tham gia cộng đồng học thuật trực tuyến;
• phát triển kỹ năng tự học và học tập suốt đời.

Đặc biệt, đối với các ngành kỹ thuật và Công nghệ thông tin, cần phát triển:

• phòng thực hành số;
• hệ thống mô phỏng;
• môi trường lập trình trực tuyến;
• nền tảng nghiên cứu và sáng tạo công nghệ.

Ngoài ra, cần bảo đảm an toàn dữ liệu và an ninh mạng trong toàn bộ hệ thống giáo dục số nhằm xây dựng môi trường học tập an toàn, tin cậy và bền vững.

2.4.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá trong môi trường số

Văn hóa số không thể hình thành hiệu quả nếu phương pháp giảng dạy và kiểm tra đánh giá vẫn mang nặng tính truyền thống. Vì vậy, các trường đại học cần đổi mới hoạt động đào tạo theo hướng phát triển năng lực người học và thích ứng với môi trường giáo dục số.

Giảng viên cần chuyển từ vai trò "truyền thụ kiến thức" sang vai trò:

• hướng dẫn học tập;
• tổ chức hoạt động học thuật;
• hỗ trợ phát triển năng lực số cho sinh viên.

Nhà trường cần khuyến khích áp dụng:

• học tập kết hợp (Blended Learning);
• lớp học đảo ngược;
• học tập dự án;
• học tập trải nghiệm;
• học tập cộng tác trên nền tảng số.

Các phương pháp này giúp sinh viên:

•tăng tính chủ động;
• phát triển tư duy phản biện;
• nâng cao kỹ năng giải quyết vấn đề;
• tăng cường khả năng hợp tác và sáng tạo.

Bên cạnh đó, cần đổi mới phương thức kiểm tra đánh giá theo hướng:

• đánh giá năng lực;
• đánh giá quá trình;
• tăng cường sản phẩm thực hành;
• ứng dụng công nghệ chống gian lận học thuật.

Trong bối cảnh AI phát triển mạnh hiện nay, các trường đại học cần xây dựng quy định rõ ràng về việc sử dụng AI trong học tập và nghiên cứu nhằm bảo đảm tính trung thực học thuật và chất lượng đào tạo.

2.4.4. Xây dựng bộ quy tắc ứng xử số và phát triển đạo đức số trong trường đại học

Một trong những hạn chế lớn hiện nay là nhiều trường đại học chưa có bộ quy tắc ứng xử số và chuẩn mực đạo đức số phù hợp với môi trường giáo dục hiện đại.

Do đó, cần xây dựng hệ thống quy định rõ ràng về:
• văn hóa giao tiếp trực tuyến;
• trách nhiệm học thuật;
• sử dụng AI;
• bảo vệ dữ liệu cá nhân;
• sử dụng mạng xã hội;
• hành vi ứng xử trong môi trường học tập số.

Bộ quy tắc ứng xử số cần được phổ biến rộng rãi đến toàn thể giảng viên, sinh viên và cán bộ quản lý nhằm hình thành môi trường giáo dục số văn minh, chuyên nghiệp và có trách nhiệm.

Bên cạnh đó, các trường đại học cần tăng cường giáo dục đạo đức số thông qua:
• hoạt động ngoại khóa;
• học phần kỹ năng mềm;
• sinh hoạt công dân đầu khóa;
• hoạt động đoàn thể và tư vấn học tập.

Đặc biệt, cần hình thành ý thức:
• tôn trọng tri thức;
• chia sẻ thông tin có trách nhiệm;
• sử dụng công nghệ phục vụ phát triển con người;
• bảo đảm cân bằng giữa công nghệ và giá trị nhân văn trong giáo dục.

2.4.5. Phát triển năng lực số cho đội ngũ giảng viên và cán bộ quản lý

Giảng viên và cán bộ quản lý giữ vai trò trung tâm trong xây dựng văn hóa số tại các trường đại học. Vì vậy, nâng cao năng lực số cho đội ngũ này là giải pháp có ý nghĩa quyết định.

Các cơ sở giáo dục đại học cần thường xuyên tổ chức:
• đào tạo kỹ năng số;
• bồi dưỡng phương pháp dạy học số;
• tập huấn ứng dụng AI trong giáo dục;
• nâng cao năng lực quản trị số;
• cập nhật công nghệ giáo dục mới.

Giảng viên không chỉ cần thành thạo công nghệ mà còn phải có khả năng:
• thiết kế học liệu số;
• tổ chức lớp học trực tuyến;
• quản lý hoạt động học tập trên nền tảng số;
• hỗ trợ sinh viên phát triển năng lực tự học.

Đối với cán bộ quản lý, cần nâng cao năng lực:
• quản trị dữ liệu;
• điều hành hệ thống giáo dục số;
• quản lý an ninh mạng;
• xây dựng chiến lược chuyển đổi số trong giáo dục đại học.

Việc phát triển đội ngũ nhân lực số chất lượng cao sẽ góp phần quyết định hiệu quả xây dựng văn hóa số và nâng cao chất lượng đào tạo trong các trường đại học hiện nay.

2.4.6. Tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – doanh nghiệp – xã hội trong xây dựng văn hóa số

Xây dựng văn hóa số trong giáo dục đại học không phải là nhiệm vụ riêng của nhà trường mà cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa nhiều chủ thể trong xã hội.

Nhà trường cần tăng cường liên kết với doanh nghiệp công nghệ nhằm:
• cập nhật xu hướng công nghệ mới;
• phát triển học liệu số;
• triển khai mô hình đào tạo số;
• hỗ trợ thực hành và trải nghiệm nghề nghiệp cho sinh viên.

Gia đình cần phối hợp với nhà trường trong việc:
• định hướng hành vi sử dụng công nghệ;
• quản lý thời gian học tập số;
• hỗ trợ tâm lý học tập cho sinh viên.

Bên cạnh đó, các cơ quan quản lý nhà nước cần hoàn thiện:
• cơ chế quản lý giáo dục số;
• chính sách phát triển hạ tầng số;
• quy định về đạo đức số và an toàn dữ liệu trong giáo dục.

Đặc biệt, việc xây dựng văn hóa số trong trường đại học cần gắn với tinh thần của Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nhằm hướng tới xây dựng nền giáo dục hiện đại, nhân văn, hội nhập quốc tế và phát triển bền vững trong thời đại số.

III. KẾT LUẬN

Văn hóa số đang trở thành yếu tố quan trọng tác động trực tiếp đến chất lượng đào tạo và sự phát triển bền vững của giáo dục đại học trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay. Việc xây dựng văn hóa số không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản trị và đổi mới phương pháp đào tạo mà còn góp phần hình thành năng lực số, đạo đức số và trách nhiệm công dân số cho sinh viên.

Tuy nhiên, quá trình phát triển văn hóa số trong các trường đại học hiện nay vẫn còn nhiều khó khăn liên quan đến nhận thức, hạ tầng công nghệ, đạo đức học thuật và khả năng thích ứng của người học.

Do đó, cần triển khai đồng bộ các giải pháp về:

- nâng cao nhận thức;
- hoàn thiện hạ tầng số;
- đổi mới phương pháp giảng dạy;
- xây dựng đạo đức số;
- tăng cường phối hợp giữa nhà trường – gia đình – xã hội.

Đặc biệt, việc xây dựng văn hóa số trong giáo dục đại học cần gắn với tinh thần của Nghị quyết 57-NQ/TW về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia nhằm xây dựng nền giáo dục hiện đại, nhân văn và hội nhập quốc tế.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Anderson, T. (2008). *The Theory and Practice of Online Learning*. Athabasca University Press.

Bates, T. (2019). *Teaching in a Digital Age.* BCcampus.

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2022). *Báo cáo chuyển đổi số giáo dục.* Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Chính phủ Việt Nam. (2020). *Quyết định số 749/QĐ-TTg về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia.*

OECD. (2021). *Digital Education Outlook 2021*. OECD Publishing.

Redecker, C. (2017*). European Framework for the Digital Competence of Educators*. European Commission.

Siemens, G. (2005). *Connectivism: A learning theory for the digital age.* International Journal of Instructional Technology and Distance Learning, 2(1), 3–10.

UNESCO. (2021). *Digital Transformation in Education.* UNESCO Publishing.

World Bank. (2020). *Remote Learning during COVID-19*. World Bank.